

Số: /NQ-TTHĐND Nhã Nam, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã Nhã Nam khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND xã

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2025/UBTVQH15 ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế làm việc mẫu của HĐND xã, phường, đặc khu;

Xét Tờ trình số 11/TTr-HĐND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ban Văn hóa- Xã hội HĐND xã về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã Nhã Nam khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND xã Nhã Nam; ý kiến thảo luận của đại biểu Thường trực HĐND xã tại phiên họp thường kỳ Thường trực HĐND xã tháng 11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Nhã Nam khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 25/7/2025

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 (Nguyên tắc hoạt động và chế độ làm việc) như sau:

"1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phục vụ Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân, thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 (Kỳ họp HĐND xã) như sau:

"1. HĐND xã họp mỗi năm ít nhất 02 kỳ. HĐND xã quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của HĐND đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực HĐND xã. Trong nhiệm kỳ,

Thường trực HĐND xã quyết định tổ chức kỳ họp thường lệ chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp."

3. Bổ sung Điều 4a (Chuẩn bị kỳ họp HĐND) sau Điều 4, Mục 1 như sau:

"Điều 4a. Chuẩn bị kỳ họp HĐND xã

1. Thường trực HĐND xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã, các Ban của HĐND xã phối hợp với UBND xã rà soát các nội dung dự kiến trình tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND xã tổ chức hội nghị giữa Thường trực HĐND xã, UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan hữu quan để thống nhất về thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp.

3. Thường trực HĐND xã ban hành thông báo về dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp; kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp (đối với kỳ họp thường lệ); phân công các Ban của HĐND xã thẩm tra các nội dung trình kỳ họp."

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 (Trách nhiệm của đại biểu HĐND xã tại kỳ họp) như sau:

"4. Đeo phù hiệu, mặc trang phục lịch sự, trang trọng khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn với tư cách đại biểu HĐND xã."

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 4 Điều 10 (Tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND xã):

Khoản 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Văn phòng HĐND&UBND xã có trách nhiệm trình ký các tài liệu phục vụ kỳ họp và gửi đến Thường trực HĐND, Ban của HĐND được phân công thẩm tra để gửi đến đại biểu HĐND xã chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ."

Khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"4. Văn phòng HĐND&UBND xã có trách nhiệm đăng tải tài liệu kỳ họp được phép công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương hoặc niêm yết công khai theo quyết định của Thường trực HĐND xã."

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 (Các hình thức làm việc tại kỳ họp của HĐND xã) như sau:

"Điều 11. Hình thức tiến hành kỳ họp của HĐND xã

1. HĐND xem xét, quyết định tổ chức kỳ họp theo hình thức trực tiếp (bao gồm cả họp kín), trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp với trực tuyến theo đề nghị của Thường trực HĐND.

1. Các phiên họp tại kỳ họp HĐND xã bao gồm: Phiên họp toàn thể của HĐND xã và Phiên họp thảo luận của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND xã về nội dung thuộc chương trình kỳ họp HĐND xã.

3. Các phiên họp tại kỳ họp HĐND xã được tiến hành công khai, trừ trường hợp họp kín thực hiện theo quy định của pháp luật."

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 (Trình tự, thủ tục HĐND xã xem xét, thông qua các nội dung theo thẩm quyền tại kỳ họp) như sau:

"2. Đại diện các Ban của HĐND xã được phân công thẩm tra dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo nghiên cứu (nếu có)."

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 (Nội dung giám sát của HĐND xã) như sau:

"Điều 16. Nội dung giám sát của HĐND xã: giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND xã; giám sát hoạt động của UBND xã, Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã; giám sát cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện các nghị quyết của HĐND xã."

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 18 (Nguyên tắc hoạt động, chế độ, hình thức làm việc) như sau:

"3. Thường trực HĐND họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần hoặc khi cần thiết họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch HĐND. Phiên họp phải bảo đảm có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực HĐND tham dự. Thường trực HĐND xã thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và những nhiệm vụ được HĐND xã giao. Các quyết định phải được quá nửa số thành viên Thường trực HĐND xã nhất trí thông qua. Hình thức biểu quyết giơ tay, bỏ phiếu hoặc lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản theo quy định pháp luật. Trường hợp kết quả biểu quyết đồng ý và không đồng ý bằng nhau thì Thường trực HĐND xã quyết định theo ý kiến biểu quyết của Chủ tịch.

Điều 2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã Nhã Nam khóa I, nhiệm kỳ 2021- 2026 và Văn phòng HĐND&UBND xã có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực ĐU xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc ĐU, UBND xã;
- LĐVP, CV HĐND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Lực